

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ MỚI

TS. TRẦN ĐÌNH THẮNG*

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một kiến trúc sư thiên tài trong việc kiến tạo Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam. Chính vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo tư tưởng của Hồ Chí Minh về bản chất giai cấp, nội dung dân chủ, dân tộc và tính chất pháp quyền vào xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNHĐH) đất nước, trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) và tăng cường hội nhập quốc tế, đã đặt ra yêu cầu mới đối với việc nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý kinh tế - xã hội của bộ máy nhà nước pháp quyền Việt Nam. Việc nghiên cứu, vận dụng sáng tạo những quan điểm, tư tưởng và kinh nghiệm thực tiễn của Hồ Chí Minh vào cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng Nhà nước thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là vấn đề có ý nghĩa lý luận và hiện thực sâu sắc đối với Đảng, Nhà nước và toàn dân tộc.

1. Nhà nước triệt để cách mạng, thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính dân tộc và tính nhân dân

Trải qua quá trình hoạt động cách mạng, nghiên cứu lý luận, khảo nghiệm thực tiễn trong nước và quốc tế, Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ con đường cách mạng ở Việt Nam phải là con đường cách

mạng vô sản và lựa chọn mô hình Nhà nước ở Việt Nam phải khác hẳn về chất so với các nhà nước của giai cấp bóc lột thực dân, phong kiến; phải là Nhà nước của “số đông” dân chúng, của mọi tầng lớp xã hội. Người đã chỉ rõ: “Chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh thì nên làm cho tới nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay một bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc”¹. Đó là Nhà nước triệt để cách mạng, đánh đổ hoàn toàn đế quốc chủ nghĩa và phong kiến, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân; đó là Nhà nước mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, là “kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật...”, thậm chí một tư tưởng cách mạng nhất, tức là chủ nghĩa Mác - Lênin... Vì vậy, về mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, giai cấp công nhân đều giữ vai trò lãnh đạo”². Nhà nước mang bản chất giai cấp

* Học viện Kỹ thuật quân sự

công nhân được thống nhất với tính dân tộc, tính nhân dân trong một thể thống nhất, biện chứng về lợi ích căn bản. Từ đó, “Trong nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa..., tất cả mọi quyền lực đều của nhân dân, tức là của giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản, và tư sản dân tộc..., lấy công nông liên minh làm nền tảng, đoàn kết các giai cấp dân chủ và các dân tộc trong nước để thực hành dân chủ chuyên chính”³.

Ngày nay, tính triệt để cách mạng và bản chất giai cấp công nhân phải được thể hiện rõ trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, đó là coi trọng tính pháp quyền, trong sạch hóa, đa năng, khoa học, nâng cao năng lực quản lý nhà nước (QLNN) đối với xã hội nghiêm minh theo pháp luật, thúc đẩy nền kinh tế thị trường phát triển theo định hướng XHCN, giải phóng mọi năng lực sản xuất xã hội, đồng thời kiên quyết ngăn chặn các tiêu cực, tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân; quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh CNHĐH đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN và các thành quả cách mạng; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng của các thế lực thù địch; đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, cơ hội chính trị, ích kỷ, vụ lợi; phòng, chống có hiệu quả quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong bộ máy nhà nước, hệ thống chính trị, trong các lĩnh vực xã hội. Đổi mới phương thức lãnh đạo và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Giải quyết hài hòa các lợi ích giữa tổ chức với cá nhân, Nhà nước với nhân dân, các giai tầng xã hội, quốc gia và quốc tế.

2. Nhà nước thực sự dân chủ cộng hòa

Nhà nước do Chủ tịch Hồ Chí Minh kiến tạo ở Việt Nam là Nhà nước Việt Nam

Dân chủ cộng hòa, thật sự gần dân, của dân, vì dân. Tất cả mọi người dân Việt Nam, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, giai cấp, đảng phái, giới tính, già trẻ, giàu nghèo đều là chủ của nước nhà. Vì vậy, “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁴.

Nhân dân là chủ của Nhà nước, Nhà nước tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình trên thực tế mọi lĩnh vực xã hội. Trước tiên, nhân dân làm chủ thông qua việc tổ chức, xây dựng nên các cơ quan nhà nước của mình bằng con đường Tổng tuyển cử phổ thông đầu phiếu, trực tiếp, bỏ phiếu kín. Đó là Nhà nước của dân, bao nhiêu quyền lợi đều vì dân, “việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh”⁵. Trước hết, Nhà nước phải “làm cho dân có ăn. Làm cho dân có mặc. Làm cho dân có chỗ ở. Làm cho dân có học hành”⁶. Nhà nước phải bảo đảm các quyền cơ bản cho nhân dân theo luật pháp, đó là các quyền: làm việc, nghỉ ngơi, học tập, tự do thân thể; tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội, biểu tình; tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào; tự do bầu cử, ứng cử.

Hiện nay trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường, cải cách bộ máy nhà nước phải nhằm mục đích phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực xã hội, nhất là quyền dân chủ về kinh tế, chính trị. Nhà nước bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính để tạo điều kiện pháp lý tốt nhất, thuận lợi nhất cho mọi công dân, tổ chức, doanh nghiệp được tự do sản xuất - kinh doanh, làm kinh tế, giải phóng mọi năng lực sản xuất, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống theo pháp luật, đồng thời đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội.

Đảng, Nhà nước tạo điều kiện cho nhân dân tham gia vào xây dựng đường lối, chủ trương, thể chế, chính sách, xây dựng tổ chức bộ máy và QLNN đối với các lĩnh vực xã hội. Đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành để phát huy vai trò đại biểu quyền lực cao nhất của nhân dân. Cải cách chế độ bầu cử để người dân có điều kiện phát huy quyền làm chủ hơn trong quá trình tham gia ứng cử, đề cử, bầu cử cơ quan nhà nước các cấp.

Trong cơ chế thị trường, Nhà nước nâng cao vai trò quản lý để phát huy các yếu tố tích cực, giải phóng mọi tiềm năng và năng lực xã hội, đồng thời tăng cường bộ máy chuyên chính, kiểm soát, ngăn ngừa, trấn áp những tiêu cực xã hội, những hành vi phạm pháp làm tổn hại đến đời sống của nhân dân, bảo đảm cuộc sống yên bình cho nhân dân. Hoàn thiện đồng bộ về thể chế; cơ chế bầu cử, nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, kiểm soát trách nhiệm với cử tri, xây dựng luật; thay mặt nhân dân kiểm soát quyền lực nhà nước, quyết định và giám sát các vấn đề quan trọng của đất nước. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước để quản lý xã hội thực thi pháp luật, bảo đảm các quyền dân chủ của nhân dân. Gắn cải cách lập pháp với cải cách hành chính và cải cách tư pháp, bảo đảm sự thống nhất, phối hợp và kiểm soát quyền lực trong bộ máy nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân.

3. Nhà nước tổ chức và hoạt động theo luật pháp, thống nhất giữa pháp luật và đạo đức

Nhà nước pháp quyền phải được tổ chức và hoạt động theo pháp luật, bảo đảm tính tối cao của pháp trị trong quản lý các lĩnh vực xã hội, nhất là trong điều kiện nền

kinh tế thị trường. Mọi tổ chức nhà nước từ trung ương đến địa phương, cơ sở được tổ chức theo luật pháp, tôn trọng, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật. Đó là Nhà nước hợp pháp do nhân dân bầu ra thông qua phương thức tổng tuyển cử, với chế độ phổ thông đầu phiếu. Trong cuộc Tổng tuyển cử, “hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử; hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử... Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân”⁷. Cùng với việc tổ chức bộ máy nhà nước hợp pháp thông qua Tổng tuyển cử của toàn dân, phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân, Nhà nước pháp quyền còn phải bảo đảm tính hợp hiến, phải có *Hiến pháp* riêng. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Nhà nước Việt Nam phải có một bản *Hiến pháp* dân chủ và Người đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan nhà nước xây dựng *Hiến pháp* đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, hoàn thành vào năm 1946. “*Hiến pháp* đó tuyên bố với thế giới nước Việt Nam đã độc lập..., dân tộc Việt Nam đã có đủ mọi quyền tự do”⁸.

Hiện nay, để thúc đẩy phát triển nền kinh tế thị trường lành mạnh, bền vững, đưa đất nước trở thành nước công nghiệp, đòi hỏi phải đẩy mạnh cải cách bộ máy nhà nước theo hướng pháp quyền, đủ năng lực QLNN đối với nền kinh tế - xã hội đa chủ thể, đa thành phần. Nhà nước tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật đồng bộ, tạo căn cứ pháp lý để tổ chức và vận hành của bộ máy nhà nước thống nhất từ trung ương tới địa phương. Gắn hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước lập pháp, hành pháp, tư pháp, chính quyền địa phương với hoàn thiện hệ thống thể chế, luật pháp về các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là thể chế kinh tế thị trường

định hướng XHCN về chế độ sở hữu, phân phối, các yếu tố thị trường, các loại thị trường, tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; phát huy vai trò lãnh đạo, QLNN đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền phải bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật ngay trong nội bộ vận hành của các cơ quan nhà nước, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật công vụ, tính công tâm, nghiêm minh của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CCVC) nhà nước; đồng thời Nhà nước phải chỉ đạo tổ chức quán triệt, giáo dục, triển khai thực hiện nghiêm minh pháp luật trong toàn xã hội. Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước trong quản lý, điều chỉnh các quan hệ giữa Nhà nước với xã hội và các quan hệ xã hội chủ yếu bằng luật pháp.

Pháp luật là tối thượng trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền, nhưng không phải tất cả mọi quan hệ, mọi hoạt động của Nhà nước và xã hội được điều chỉnh “tuyệt đối” bằng pháp luật, mà cần đến các công cụ “mềm” khác, nhất là đạo đức. Cần phải được kết hợp hài hòa giữa sử dụng “công cụ” pháp luật với “công cụ” đạo đức để điều chỉnh về lương tâm, tư duy, niềm tin, danh dự, hành vi của con người, tổ chức nhà nước và xã hội. Phải gắn việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật, giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức công vụ cho cán bộ, CCVC nhà nước và giáo dục đạo đức công dân cho toàn dân.

4. Nhà nước quy tụ người tài đức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà nước cách mạng chỉ đạo tổ chức kiến thiết xã hội mới phải là một Nhà nước mạnh mẽ, sáng suốt của nhân dân, bao gồm những cán bộ,

CCVC tài đức. Người đã từng gửi thông điệp “tìm người tài đức” đến các địa phương khắp mọi vùng đất nước, yêu cầu “phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước lợi dân, thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ biết”⁹. Đó không phải là người tài đức đại diện cho giai cấp, tầng lớp thiểu số, mà là các nhân tài “đại biểu” của tất cả các giai tầng trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong Quốc hội “các đảng phái đều có đại biểu mà đại biểu không đảng phái cũng nhiều, đồng thời phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số cũng đều có đại biểu... Các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam”¹⁰. Đó là Chính phủ “tỏ rõ cái tinh thần quốc dân liên hiệp”, “tỏ rõ cái tinh thần đại đoàn kết không phân biệt đảng phái”¹¹.

Hiện nay, Đảng và Nhà nước đang đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, phát triển nền kinh tế thị trường trong bối cảnh toàn cầu hóa, bộ máy nhà nước cần phải được đổi mới mạnh về tổ chức, hoạt động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN đối với các quá trình kinh tế - xã hội. Phải xây dựng được sự đồng thuận trong toàn xã hội về việc tôn trọng và sử dụng người tài đức ở mọi lĩnh vực xã hội. Đảng, Nhà nước cần xây dựng, hoàn thiện chính sách, đổi mới cơ chế để thu hút, nuôi dưỡng, giữ chân được người tài đức làm việc trong bộ máy nhà nước. Phải làm tốt việc cải cách chế độ công vụ, CCVC một cách đồng bộ ở tất cả các khâu, các bước, các nội dung công việc của công tác cán bộ, nhân sự, như tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, sử dụng, chính sách đãi ngộ, điều kiện môi trường làm việc... Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn xã hội phải đồng thuận, quyết tâm để nói “không” với “chủ

nghĩa thân quen, dòng tộc, họ hàng, gia đình, bạn bè”, “chủ nghĩa cơ hội chính trị”, “chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi”, “chủ nghĩa bình quân” và các tiêu cực xã hội, tiêu cực công vụ trong tuyển dụng, quản lý cán bộ, CCVC nhà nước. Cần xây dựng, hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá, phân loại chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng công tác ở từng vị trí việc làm cụ thể; có cơ chế phân hóa rõ đội ngũ cán bộ, CCVC, xác định rõ mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ, phẩm chất, năng lực của từng người để có chính sách quản lý, sử dụng cho phù hợp. Cùng với việc quy hoạch, sử dụng người tài đức thì phải kiên quyết rà soát, thanh lọc, đưa ra khỏi bộ máy những người không đủ phẩm chất, năng lực, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tín nhiệm thấp, không cần phải chờ hết nhiệm kỳ hay tuổi tác.

5. Nhà nước trong sạch, quyết tâm phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí

Nhà nước cách mạng của nhân dân, do dân, vì nhân dân, phải là Nhà nước trong sạch, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Vì quan liêu, tham nhũng, lãng phí là “kẻ thù của nhân dân, của bộ đội và của Chính phủ. Kẻ thù khá nguy hiểm... Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiem, liêm, chính... Tội lỗi ấy cũng nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám... Chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu cũng quan trọng và cần kíp như đánh giặc trên mặt trận”¹².

Hiện nay, Nhà nước quản lý xã hội trong điều kiện nền kinh tế thị trường với nhiều đối tượng, thành phần, nội dung quản lý và các mối quan hệ kinh tế, xã hội rất phức tạp, luôn bị tác động bởi nhiều yếu tố tích cực, tiêu cực nảy sinh từ cơ chế thị trường và quá trình toàn cầu hóa. Biểu hiện nổi lên của quan liêu là “quan cách mạng”, áp đặt mệnh lệnh hành chính, xa rời thực

tế, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm công vụ. Tham nhũng, lãng phí nổi lên ở việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi, vụ lợi. Quan liêu, tham nhũng, lãng phí đang là một trong những nguy cơ lớn của các mạng Việt Nam, làm tha hóa, tự chuyển hóa, mất đi sự trong sạch của bộ máy nhà nước.

Để cải cách, xây dựng Nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, Đảng, Nhà nước phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội “kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp”¹³. Phải nhận diện đúng hình thức, nguyên nhân, tác hại của quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong bộ máy nhà nước. Làm tốt công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát thực thi công vụ. Quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, CCVC nhà nước. Phát huy dân chủ, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của các giai tầng xã hội cùng chung sức phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, xây dựng Nhà nước thực sự trong sạch, vững mạnh, phục vụ nhân dân □

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 2. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 292.
- 2, 3. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 8. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 256, 262.
4. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 6. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 232.
- 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 4. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 175, 153, 491, 504, 217.
12. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 7. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 357 - 358.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2012, tr. 26.